

Bài 6

Tiết 3 Thực hành

TÌM HIỂU SỰ PHÂN HOÁ LÃNH THỔ SẢN XUẤT CỦA HOA KÌ

I. MỤC TIÊU

Sau bài học, HS cần :

1. Kiến thức

Xác định được sự phân bố một số nông sản và các ngành công nghiệp chính của Hoa Kì, những nhân tố ảnh hưởng đến sự phân hoá đó.

2. Kī nāng

Rèn luyện cho HS kĩ năng phân tích bản đồ (lược đồ), phân tích các mối liên hệ giữa điều kiện phát triển với sự phân bố của các ngành nông nghiệp và công nghiệp.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC

- Bản đồ Địa lý tự nhiên Hoa Kỳ.
- Bản đồ Kinh tế chung Hoa Kỳ.

III. TRỌNG TÂM BÀI

- Sản xuất nông nghiệp Hoa Kỳ có sự phân hoá theo lãnh thổ. Sự phân bố các nông sản phụ thuộc vào điều kiện sinh thái và yêu cầu của sản xuất nông sản hàng hoá.
- Sản xuất công nghiệp có sự phân hoá giữa các vùng về mức độ tập trung các trung tâm công nghiệp và các ngành công nghiệp.

IV. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

MỤC I. PHÂN HOÁ LÃNH THỔ NÔNG NGHIỆP

- * **Hoạt động 1 :** Tìm hiểu sự phân hoá lãnh thổ nông nghiệp
 - GV cho HS lập bảng theo mẫu trong SGK, trang 45.
 - GV chia HS ra thành các nhóm nhỏ và giao nhiệm vụ :
 - + Nhóm 1 : Điền vào bảng sự phân bố của cây lương thực
 - + Nhóm 2 : Điền vào bảng sự phân bố của cây công nghiệp và cây ăn quả
 - + Nhóm 3 : Điền vào bảng sự phân bố của gia súc
 - HS quan sát hình 6.6 và dựa vào kiến thức đã học, trao đổi trong nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.
 - GV cho đại diện của các nhóm trình bày. Các nhóm khác nhận xét, bổ sung và GV chốt lại kiến thức đúng.
 - Tiếp theo, GV yêu cầu HS dựa vào đặc điểm tự nhiên của Hoa Kỳ để giải thích nguyên nhân sự phân bố.

MỤC II. PHÂN HOÁ LÃNH THỔ CÔNG NGHIỆP

- * **Hoạt động 2 :** Tìm hiểu sự phân hoá lãnh thổ công nghiệp
 - GV cho HS lập bảng theo mẫu trong SGK, trang 46.
 - GV chia HS ra thành các nhóm nhỏ và giao nhiệm vụ :
 - + Nhóm 1 : Điền vào bảng sự phân bố của các ngành công nghiệp truyền thống
 - + Nhóm 2 : Điền vào bảng sự phân bố của các ngành công nghiệp hiện đại

– Yêu cầu HS quan sát hình 6.7 và dựa vào kiến thức đã học, trao đổi trong nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.

– GV cho đại diện các nhóm trình bày, các nhóm khác bổ sung, GV chốt lại kiến thức để HS thấy được sự phân hoá lãnh thổ công nghiệp giữa các vùng.

V. THÔNG TIN

1. Vùng Đông Bắc

Vùng Đông Bắc bao gồm các bang phía đông bắc có kinh tế phát triển sớm nhất của Hoa Kì. Ở đây đã hình thành chuỗi đô thị (Megalopolis) và khu vực trọng điểm công nghiệp chế biến lớn nhất thế giới.

Chuỗi đô thị bao gồm 15 thành phố phát triển nối liền nhau dọc theo ven biển từ Bô-xton đến Oa-sin-ton dài hơn 800 km. Trong suốt thế kỉ XIX cho đến những năm 70 của thế kỉ XX, các thành phố này là những trung tâm công nghiệp dệt, luyện kim, hoá chất, chế tạo động cơ, đóng tàu... quy mô lớn của Hoa Kì. Đến cuối thế kỉ XX, khu vực nội địa phát triển mạnh các ngành công nghiệp, nông nghiệp đã góp phần thúc đẩy các thành phố ở phía đông chuyển sang chức năng dịch vụ. Hiện nay, "Megalopolis" là nơi tập trung 33% tập đoàn công nghiệp, 60% công ty tài chính, 44% công ty bảo hiểm, 28% công ty thương mại của cả nước. Sáu cảng biển lớn nhất ở đây hàng năm vận chuyển hơn 30% khối lượng hàng hoá xuất nhập khẩu của Hoa Kì. Các ngành công nghiệp như luyện kim, cơ khí – điện tử, sản xuất phương tiện giao thông ở đây vẫn còn chiếm tỉ lệ lớn.

Khu vực trọng điểm công nghiệp chế biến bao gồm 9 bang nằm ở phía nam và đông nam Ngũ Hồ, có nhiều điều kiện rất thuận lợi để phát triển. Trữ lượng than đá lớn nhất nước : Tây Viéc-gi-ni-a 18%, Ken-túc-ki 16%. Quặng sắt ở Mi-nê-xô-ta, Mi-si-gân, Niu Ioóc chiếm gần 2/3 trữ lượng sắt của Hoa Kì. Sản xuất nông nghiệp của các bang trong vùng và nội địa phát triển mạnh đã nảy sinh nhu cầu cao về chế biến nông sản và công cụ cơ khí. Năm 2003, khu vực này đã tạo ra 39% giá trị sản xuất của công nghiệp chế biến Hoa Kì. Các ngành công nghiệp ở đây rất đa dạng : công nghiệp chế tạo ôtô và các phương tiện vận tải khác, máy nông nghiệp ở Đì-troi, Si-ca-gô. Công nghiệp luyện kim, chế tạo thiết bị công nghiệp, động cơ điện ở Ma-di-xơn, Cli-vơ-len, Si-ca-gô. Công nghiệp chế biến nông sản ở Mi-nê-a-pô-li, Si-ca-gô,...

2. Vùng phía Nam

Vùng phía Nam bao gồm các bang ở hạ lưu sông Mi-xi-xi-pi và ven vịnh Mê-hi-cô. Vùng này là nơi sản xuất các loại nông sản nhiệt đới và cận nhiệt đới chủ yếu của Hoa Kì như lúa gạo, đỗ tương, bông, mía, cây ăn quả. Công nghiệp

chủ yếu bao gồm các ngành như : khai thác và chế biến dầu mỏ, khí tự nhiên, hàng không – vũ trụ, điện tử, viễn thông, máy tính, các thiết bị điện lạnh... Hai bang Têch-dát và Lui-di-a-na cung cấp trên 60% sản lượng dầu khai thác được của Hoa Kì. Các ngành khác cũng phát triển mạnh như chế biến thực phẩm, sản xuất máy móc và thiết bị nông nghiệp.

3. Vùng phía Tây

Vùng phía Tây bao gồm các bang ven Thái Bình Dương và các bang trong hệ thống núi Coóc-đi-e. Vùng này phát triển kinh tế nhanh từ giữa thế kỉ XX đến nay. Hầu hết các ngành ứng dụng kỹ thuật hiện đại như điện tử, công nghệ thông tin, hàng không – vũ trụ, hoá chất... đều được đầu tư lớn. Các trung tâm công nghiệp Lốt An-gio-lết, Xan Phran-xi-xcô, Xít-ton có quy mô hàng đầu thế giới. Lốt An-gio-lết là trung tâm công nghiệp lớn nhất Hoa Kì. Ở đây có hơn 2 triệu công nhân làm việc trong các nhà máy và sản xuất được nhiều sản phẩm có chất lượng hàng đầu thế giới như : tivi, máy tính, thiết bị điện lạnh, động cơ điện, tàu thuỷ, chất dẻo... Công nghệ thông tin nổi tiếng với thung lũng Si-li-côn tập trung nhiều công ty máy tính hàng đầu thế giới. Xít-ton là trung tâm sản xuất phương tiện, thiết bị giao thông vận tải hàng đầu của Hoa Kì. Hầu hết máy bay của hãng Bô-ing đều được sản xuất ở đây.

Các bang thuộc miền núi Coóc-đi-e phát triển công nghiệp thuỷ điện, điện hạt nhân, khai thác khoáng sản và du lịch. Hiện nay, hàng năm Hoa Kì sản xuất khoảng 42% moliipđen, 34% phốt phat, 17% đồng, 16% chì của thế giới, trong đó chủ yếu ở các bang A-ri-dô-na, Môn-ta-na, Niu Mê-xi-cô.